

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 33 (Từ ngày 14/04/2025 đến ngày 20/04/2025)
NĂM HỌC : 2024-2025 - HỌC KỲ :2

BUỔI	THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU	THỨ BẢY	CHỦ NHẬT
	14/04/2025	15/04/2025	16/04/2025	17/04/2025	18/04/2025	19/04/2025	20/04/2025
Lớp học: Cao đẳng Điều dưỡng 22A1 (CĐDD22A1)							
SÁNG	Lâm sàng_CS giảm nhẹ_CĐDD22A1 1->4 (N.N.Y Trang-BVĐK TTTG).	Lâm sàng_CS giảm nhẹ_CĐDD22A1 1->4 (N.N.Y Trang-BVĐK TTTG).	Lâm sàng_CS giảm nhẹ_CĐDD22A1 1->4 (N.N.Y Trang-BVĐK TTTG).	Lâm sàng_CS giảm nhẹ_CĐDD22A1 1->4 (N.N.Y Trang-BVĐK TTTG).	Lâm sàng_CS giảm nhẹ_CĐDD22A1 1->4 (N.N.Y Trang-BVĐK TTTG).		
	Lâm sàng_CS giảm nhẹ_CĐDD22A1 2->5 (H.T.H Trân-BVĐK TTTG).	Lâm sàng_CS giảm nhẹ_CĐDD22A1 2->5 (H.T.H Trân-BVĐK TTTG).	Lâm sàng_CS giảm nhẹ_CĐDD22A1 2->5 (H.T.H Trân-BVĐK TTTG).	Lâm sàng_CS giảm nhẹ_CĐDD22A1 2->5 (H.T.H Trân-BVĐK TTTG).	Lâm sàng_CS giảm nhẹ_CĐDD22A1 2->5 (H.T.H Trân-BVĐK TTTG).		
CHIỀU	HSTC_LT_CĐDD22A1 6->10 (T.T.M Phi-Phòng C15)				HSTC_LT_CĐDD22A1 6->8 (T.T.M Phi-Phòng C13)		
Lớp học: Cao đẳng Điều dưỡng 22A2 (CĐDD22A2)							
SÁNG	Lâm sàng_ĐD BCK_CĐDD22A2 1->4 (N.L Uyên-BVĐK TTTG).	Lâm sàng_ĐD BCK_CĐDD22A2 1->4 (N.L Uyên-BVĐK TTTG).	Lâm sàng_ĐD BCK_CĐDD22A2 1->4 (N.L Uyên-BVĐK TTTG).	Lâm sàng_ĐD BCK_CĐDD22A2 1->4 (N.L Uyên-BVĐK TTTG).	Lâm sàng_ĐD BCK_CĐDD22A2 1->4 (N.L Uyên-BVĐK TTTG).		
	Lâm sàng_ĐD BCK_CĐDD22A2 2->5 (N.T.P Đào-BVĐK TTTG).	Lâm sàng_ĐD BCK_CĐDD22A2 2->5 (N.T.P Đào-BVĐK TTTG).	Lâm sàng_ĐD BCK_CĐDD22A2 2->5 (N.T.P Đào-BVĐK TTTG).	Lâm sàng_ĐD BCK_CĐDD22A2 2->5 (N.T.P Đào-BVĐK TTTG).	Lâm sàng_ĐD BCK_CĐDD22A2 2->5 (N.T.P Đào-BVĐK TTTG).		
Lớp học: Cao đẳng Điều dưỡng 22A3 (CĐDD22A3)							
SÁNG	Lâm sàng_HSTC_CĐDD22A3 1->4 (T.T.M Phi-BVĐK TTTG).	Lâm sàng_HSTC_CĐDD22A3 1->4 (T.T.M Phi-BVĐK TTTG).	Lâm sàng_HSTC_CĐDD22A3 1->4 (T.T.M Phi-BVĐK TTTG).	Lâm sàng_HSTC_CĐDD22A3 1->4 (T.T.M Phi-BVĐK TTTG).	Lâm sàng_HSTC_CĐDD22A3 1->4 (T.T.M Phi-BVĐK TTTG).	Lâm sàng_HSTC_CĐDD22A3 1->4 (N.T.H Nhung-BVĐK TTTG).	
	Lâm sàng_HSTC_CĐDD22A3 2->5 (Đ.V Thạch-BVĐK TTTG).	Lâm sàng_HSTC_CĐDD22A3 2->5 (Đ.V Thạch-BVĐK TTTG).	Lâm sàng_HSTC_CĐDD22A3 2->5 (Đ.V Thạch-BVĐK TTTG).	Lâm sàng_HSTC_CĐDD22A3 2->5 (Đ.V Thạch-BVĐK TTTG).	Lâm sàng_HSTC_CĐDD22A3 2->5 (Đ.V Thạch-BVĐK TTTG).		

BUỔI		THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU	THỨ BẢY	CHỦ NHẬT
		14/04/2025	15/04/2025	16/04/2025	17/04/2025	18/04/2025	19/04/2025	20/04/2025
CHIỀU		ĐD BCK_LT_CĐDD22A3 6->10 (N.N.Y Trang-Phòng C23)					Lâm sàng_HSTC_CĐDD22A3 6->9 (N.H Phúc-BVĐK TTTG)	
	TỐI					Lâm sàng_HSTC_CĐDD22A3 11->11 (N.T.H Nhung-BVĐK TTTG) Lâm sàng_HSTC_CĐDD22A3 12->12 (N.H Phúc-BVĐK TTTG)		
Lớp học: Cao đẳng Điều dưỡng 22A4 (CĐDD22A4(LA))								
SÁNG		Lâm sàng_ĐD BCK_CĐDD22A4 (LA) 1->4 (Đ.T.M Chi-BVĐK LA).	Lâm sàng_ĐD BCK_CĐDD22A4 (LA) 1->4 (Đ.T.M Chi-BVĐK LA).	Lâm sàng_ĐD BCK_CĐDD22A4 (LA) 1->4 (Đ.T.M Chi-BVĐK LA).	Lâm sàng_ĐD BCK_CĐDD22A4 (LA) 1->4 (Đ.T.M Chi-BVĐK LA).	Lâm sàng_ĐD BCK_CĐDD22A4 (LA) 1->4 (Đ.T.M Chi-BVĐK LA).	Lâm sàng_ĐD BCK_CĐDD22A4 (LA) 1->5 (Đ.T.M Chi-BVĐK LA).	
	CHIỀU	HSTC_LT_CĐDD22A4 6->10 (L.T.N Hân-Phòng C05)			HSTC_LT_CĐDD22A4 6->8 (L.T.N Hân-Phòng C04)			
Lớp học: Cao đẳng Điều dưỡng 23A1 (CĐDD23A1)								
SÁNG		Lâm sàng_ĐD nội khoa_CĐDD23A1 1->4 (T.X Quang-BVĐK TTTG).	Lâm sàng_ĐD nội khoa_CĐDD23A1 1->4 (T.X Quang-BVĐK TTTG).	Lâm sàng_ĐD nội khoa_CĐDD23A1 1->4 (T.X Quang-BVĐK TTTG).	Lâm sàng_ĐD nội khoa_CĐDD23A1 1->4 (T.X Quang-BVĐK TTTG).	Lâm sàng_ĐD nội khoa_CĐDD23A1 1->4 (T.X Quang-BVĐK TTTG).		
	CHIỀU					ĐD nội khoa_LT_CĐDD23A2 6->10 (L.T.H Phí-Phòng C31)	Lâm sàng_ĐD nội khoa_CĐDD23A2 6->6 (T.T.K Thoa-BVĐK TTTG)	
Lớp học: Cao đẳng Điều dưỡng 23A2 (CĐDD23A2)								
SÁNG		Lâm sàng_ĐD nhi khoa_CĐDD23A2 1->4 (T.T.T Trinh-BVĐK TTTG).	Lâm sàng_ĐD nhi khoa_CĐDD23A2 1->4 (T.T.T Trinh-BVĐK TTTG).	Lâm sàng_ĐD nhi khoa_CĐDD23A2 1->4 (T.T.T Trinh-BVĐK TTTG).	Lâm sàng_ĐD nhi khoa_CĐDD23A2 1->4 (T.T.T Trinh-BVĐK TTTG).	Lâm sàng_ĐD nhi khoa_CĐDD23A2 1->4 (T.T.T Trinh-BVĐK TTTG).	Lâm sàng_ĐD nhi khoa_CĐDD23A2 1->4 (T.T.K Thoa-BVĐK TTTG).	
	CHIỀU					ĐD nội khoa_LT_CĐDD23A2 6->10 (L.T.H Phí-Phòng C31)	Lâm sàng_ĐD nội khoa_CĐDD23A2 6->6 (T.T.K Thoa-BVĐK TTTG)	
Lớp học: Cao đẳng Điều dưỡng 23A3 (CĐDD23A3)								
SÁNG		ĐD nội khoa_LT_CĐDD23A3 1->5 (L.T.H Phí-Phòng C31).				ĐD nội khoa_LT_CĐDD23A3 1->5 (L.T.H Phí-Phòng C31).		
	CHIỀU							

BUỔI		THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU	THỨ BẢY	CHỦ NHẬT
		14/04/2025	15/04/2025	16/04/2025	17/04/2025	18/04/2025	19/04/2025	20/04/2025
	CHIỀU		TCYT_CĐĐD23A3 6->10 (N.Q Nam-Phòng C22)		TCYT_CĐĐD23A3 6->10 (N.Q Nam-Phòng C22)			
Lớp học: Cao đẳng Điều dưỡng 23A4 (CĐĐD23A4(LA))								
	SÁNG	Lâm sàng_ĐD nội khoa_CĐĐD23A4 (LA) 1->4 (L.T.K Quyên-BVĐK LA).	Lâm sàng_ĐD nội khoa_CĐĐD23A4 (LA) 1->4 (L.T.K Quyên-BVĐK LA).	Lâm sàng_ĐD nội khoa_CĐĐD23A4 (LA) 1->4 (L.T.K Quyên-BVĐK LA).	Lâm sàng_ĐD nội khoa_CĐĐD23A4 (LA) 1->4 (L.T.H Phí-BVĐK LA).	Lâm sàng_ĐD nội khoa_CĐĐD23A4 (LA) 1->4 (L.T.K Quyên-BVĐK LA).	Lâm sàng_ĐD nội khoa_CĐĐD23A4 (LA) 1->4 (L.T.K Quyên-BVĐK LA).	Lâm sàng_ĐD nội khoa_CĐĐD23A4 (LA) 1->4 (L.T.K Quyên-BVĐK LA).
	CHIỀU						Lâm sàng_ĐD nội khoa_CĐĐD23A4 (LA) 6->9 (L.T.K Quyên-BVĐK LA)	
Lớp học: Cao đẳng Điều dưỡng 24C1 (CĐĐD24C1)								
	SÁNG						Điều dưỡng PHCN_TH_CĐĐD24C1 1->5 (P.T.L Thu-P.TTPHCN).	7h30 thi_Điều dưỡng cơ sở 1_CĐĐD24C1 1->1 (Phòng thi-P.TTCSNB1).
	CHIỀU						Điều dưỡng PHCN_TH_CĐĐD24C1 6->10 (P.T.L Thu-P.TTPHCN)	
	TỐI		Vi sinh - Ký sinh trùng_LT_CĐĐD24C1 11->13 (N.T.M Quang-T.05)	Điều dưỡng nội khoa_LT_CĐĐD24C1D1E1 11->15 (L.T.H Phí-T.03)	Điều dưỡng ngoại khoa_LT_CĐĐD24C1D1E1 11->15 (N.Q Nam-T.03)	Điều dưỡng nội khoa_LT_CĐĐD24C1D1E1 11->15 (L.T.H Phí-T.01)		Vi sinh - Ký sinh trùng_LT_CĐĐD24C1 11->12 (N.T.B Yến-T.05)
Lớp học: Cao đẳng Điều dưỡng 24D1 (CĐĐD24D1)								
	SÁNG						TTĐD cơ sở 1_CĐĐD24D1_CĐĐD24E1 1->4 (T.X Quang-BVĐK TTTG).	TTĐD cơ sở 1_CĐĐD24D1_CĐĐD24E1 1->4 (T.X Quang-BVĐK TTTG).
	CHIỀU						TTĐD cơ sở 1_CĐĐD24D1_CĐĐD24E1 6->9 (T.X Quang-BVĐK TTTG)	TTĐD cơ sở 1_CĐĐD24D1_CĐĐD24E1 6->9 (T.X Quang-BVĐK TTTG)

BUỔI		THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU	THỨ BẢY	CHỦ NHẬT
		14/04/2025	15/04/2025	16/04/2025	17/04/2025	18/04/2025	19/04/2025	20/04/2025
	TỐI		Vi sinh - Ký sinh trùng_LT_CĐĐD24D1 11->15 (N.T.B Yên-T.04)	Điều dưỡng nội khoa_LT_CĐĐD24C1D1E1 11->15 (L.T.H Phí-T.03)	Điều dưỡng ngoại khoa_LT_CĐĐD24C1D1E1 11->15 (N.Q Nam-T.03)	Điều dưỡng nội khoa_LT_CĐĐD24C1D1E1 11->15 (L.T.H Phí-T.01)	Vi sinh - Ký sinh trùng_LT_CĐĐD24D1 11->15 (N.T.M Quang-T.01)	Vi sinh - Ký sinh trùng_LT_CĐĐD24D1 11->13 (N.T.M Quang-T.02) Vi sinh - Ký sinh trùng_TH_CĐĐD24D1 14->15 (N.T.M Quang-T.02)
Lớp học: Cao đẳng Điều dưỡng 24E1 (CĐĐD24E1)								
	SÁNG						TTĐD cơ sở 1_CĐĐD24D1_CĐĐD24E1 1->4 (T.X Quang-BVĐK TTTG).	TTĐD cơ sở 1_CĐĐD24D1_CĐĐD24E1 1->4 (T.X Quang-BVĐK TTTG).
	CHIỀU						TTĐD cơ sở 1_CĐĐD24D1_CĐĐD24E1 6->9 (T.X Quang-BVĐK TTTG)	TTĐD cơ sở 1_CĐĐD24D1_CĐĐD24E1 6->9 (T.X Quang-BVĐK TTTG)
	TỐI			Điều dưỡng nội khoa_LT_CĐĐD24C1D1E1 11->15 (L.T.H Phí-T.03)	Điều dưỡng ngoại khoa_LT_CĐĐD24C1D1E1 11->15 (N.Q Nam-T.03)	Điều dưỡng nội khoa_LT_CĐĐD24C1D1E1 11->15 (L.T.H Phí-T.01)		
Lớp học: Cao đẳng Dược 22A3 (CĐD22A3)								
	SÁNG					8h15 thi_Pháp chế dược_CĐD22A3 2->2 (Phòng thi-PPhòng Lab 2).		
Lớp học: Cao đẳng Dược 22A6 (CĐD22A6)								
	SÁNG	Quản trị - Kinh tế dược_TH_CĐD22A6 1->5 (T.H Diệu-Phòng A42).			Quản trị - Kinh tế dược_TH_CĐD22A6 1->5 (T.H Diệu-Phòng A32).			
Lớp học: Cao đẳng Dược 22A7 (CĐD22A7)								
	SÁNG		Quản trị - Kinh tế dược_TH_CĐD22A7 1->5 (T.H Diệu-Phòng A42).			Quản trị - Kinh tế dược_TH_CĐD22A7 1->5 (T.H Diệu-Phòng A42).		
Lớp học: Cao đẳng Dược 23A1 (CĐD23A1)								

BUỔI		THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU	THỨ BẢY	CHỦ NHẬT
		14/04/2025	15/04/2025	16/04/2025	17/04/2025	18/04/2025	19/04/2025	20/04/2025
	SÁNG	TTCS_CĐD23A12 đi từ ngày 8/4 đến ngày 24/4/2025 1->1 (Thực tập cơ sở-Khoa Dược-BVQY120/TTYT CT).						
Lớp học: Cao đẳng Dược 23A2 (CĐD23A2)								
	SÁNG	TTCS_CĐD23A12 đi từ ngày 8/4 đến ngày 24/4/2025 1->1 (Thực tập cơ sở-Khoa Dược-BVQY120/TTYT CT).						
Lớp học: Cao đẳng Dược 23A3 (CĐD23A3)								
	SÁNG	Bào chế (1)_TH_CĐD23A3 1->5 (L.T.M Hòa-P.TTBC).	Bào chế (1)_TH_CĐD23A3 1->5 (L.T.M Hòa-P.TTBC).	Bào chế (1)_TH_CĐD23A3 1->5 (L.T.M Hòa-P.TTBC).	Bào chế (1)_TH_CĐD23A3 1->5 (L.T.M Hòa-P.TTBC).			
		Bào chế (1)_TH_CĐD23A3 1->5 (N.D Trường-P.TTBC).	Bào chế (1)_TH_CĐD23A3 1->5 (N.D Trường-P.TTBC).	Bào chế (1)_TH_CĐD23A3 1->5 (N.D Trường-P.TTBC).	Bào chế (1)_TH_CĐD23A3 1->5 (N.D Trường-P.TTBC).			
		Bào chế (1)_TH_CĐD23A3 1->5 (N.N Ngân-P.TTBC).	Bào chế (1)_TH_CĐD23A3 1->5 (N.N Ngân-P.TTBC2).	Bào chế (1)_TH_CĐD23A3 1->5 (N.N Ngân-P.TTBC).	Bào chế (1)_TH_CĐD23A3 1->5 (N.N Ngân-P.TTBC2).			
Lớp học: Cao đẳng Dược 23A4 (CĐD23A4)								
	SÁNG					Bào chế (1)_TH_CĐD23A4 1->5 (L.T.M Hòa-P.TTBC). Bào chế (1)_TH_CĐD23A4 1->5 (N.D Trường-P.TTBC). Bào chế (1)_TH_CĐD23A4 1->5 (Q.T.K Quyền-P.TTBC).		

BUỔI		THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU	THỨ BẢY	CHỦ NHẬT
		14/04/2025	15/04/2025	16/04/2025	17/04/2025	18/04/2025	19/04/2025	20/04/2025
CHIỀU		Bào chế (1)_TH_CĐD23A4 6->10 (L.T.M Hòa-P.TTBC)	Bào chế (1)_TH_CĐD23A4 6->10 (L.T.M Hòa-P.TTBC)	Bào chế (1)_TH_CĐD23A4 6->10 (L.T.M Hòa-P.TTBC2)	Bào chế (1)_TH_CĐD23A4 6->10 (L.T.M Hòa-P.TTBC)			
		Bào chế (1)_TH_CĐD23A4 6->10 (N.D Trường-P.TTBC)	Bào chế (1)_TH_CĐD23A4 6->10 (N.D Trường-P.TTBC)	Bào chế (1)_TH_CĐD23A4 6->10 (N.D Trường-P.TTBC)	Bào chế (1)_TH_CĐD23A4 6->10 (N.D Trường-P.TTBC)			
		Bào chế (1)_TH_CĐD23A4 6->10 (Q.T.K Quyền-P.TTBC2)	Bào chế (1)_TH_CĐD23A4 6->10 (Q.T.K Quyền-P.TTBC)	Bào chế (1)_TH_CĐD23A4 6->10 (Q.T.K Quyền-P.TTBC)	Bào chế (1)_TH_CĐD23A4 6->10 (Q.T.K Quyền-P.TTBC2)			
Lớp học: Cao đẳng Dược 23A5 (CĐD23A5)								
	SÁNG					7h30 thi_Dược lý (1)_CĐD23A5 1->1 (Phòng thi-Phòng Lab 2).		
Lớp học: Cao đẳng Dược 23A6 (CĐD23A6)								
	SÁNG					9h thi_Dược lý (1)_CĐD23A6 3->3 (Phòng thi-Phòng Lab 2).		
Lớp học: Cao đẳng Dược 23D1 (CĐD23D1)								
	SÁNG						Dược lâm sàng (2)_CĐD23D1 1->4 (N.T.M Quang-BVĐK TTTG). Dược lâm sàng (2)_CĐD23D1 1->4 (T.T Hải-BVĐK TTTG).	Dược lâm sàng (2)_CĐD23D1 1->4 (N.V Ngoan-BVĐK TTTG). Dược lâm sàng (2)_CĐD23D1 1->4 (P.B Đào-BVĐK TTTG).
	CHIỀU				Dược lâm sàng (2)_CĐD23D1 6->9 (L.T Giàu-BVĐK TTTG)	Dược lâm sàng (2)_CĐD23D1 6->7 (L.T Giàu-BVĐK TTTG)	Dược lâm sàng (2)_CĐD23D1 6->9 (N.T.M Quang-BVĐK TTTG) Dược lâm sàng (2)_CĐD23D1 6->9 (T.T Hải-BVĐK TTTG)	

BUỔI		THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU	THỨ BẢY	CHỦ NHẬT
		14/04/2025	15/04/2025	16/04/2025	17/04/2025	18/04/2025	19/04/2025	20/04/2025
	TỐI	Pháp chế được_LT_CĐD23D1 11->15 (N.D Trường-T.01)	Pháp chế được_LT_CĐD23D1 11->15 (N.D Trường-T.01)	Pháp chế được_TH_CĐD23D1 11->15 (N.D Trường-T.01)	Dược lâm sàng (2)_CĐD23D1 11->14 (L.T Giàu-BVĐK TTTG)	Dược lâm sàng (2)_CĐD23D1 11->14 (L.T Giàu-BVĐK TTTG)		Dược lâm sàng (2)_CĐD23D1 11->11 (N.V Ngoan-BVĐK TTTG) Dược lâm sàng (2)_CĐD23D1 12->12 (P.B Đào-BVĐK TTTG)
Lớp học: Cao đẳng Dược 24B1 (CĐD24B1)								
	SÁNG						9h thi_Bào chế_CĐD24B1 3->3 (Phòng thi-Phòng Lab 1).	Kiểm nghiệm_LT_CĐD24B1 1->5 (V.M Thăng-Phòng C22).
	CHIỀU						Dược lý_LT_CĐD24B1 6->10 (N.N Hiếu-Phòng C23)	Kiểm nghiệm_TH_CĐD24B1 6->10 (T.T Tho-P.HSKN1) Kiểm nghiệm_TH_CĐD24B1 6->10 (T.T.T Trâm-P.HSKN1)
Lớp học: Cao đẳng Dược 24C1 (CĐD24C1)								
	SÁNG						8h15 thi_Pháp chế được_CĐD24C1 2->2 (Phòng thi-Phòng Lab 1).	Bào chế 1_TH_CĐD24C1 1->5 (Q.T.K Quyền-Phòng C21).
	CHIỀU						Bào chế 1_TH_CĐD24C1 6->10 (Q.T.K Quyền-P.TTBC2)	Kiểm nghiệm_LT_CĐD24C1 6->10 (V.M Thăng-Phòng C22)
Lớp học: Cao đẳng Dược 24D1 (CĐD24D1)								
	SÁNG						Hóa được_LT_CĐD24D1_CĐD24E1 1 1->5 (N.N Hiếu-Phòng C22).	Dược liệu_TH_CĐD24D1_CĐD24E1 1->5 (L.N.H Phương-P.TVDL2). Dược liệu_TH_CĐD24D1_CĐD24E1 1->5 (T.H Diệu-P.TVDL2).

BUỔI		THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU	THỨ BẢY	CHỦ NHẬT
		14/04/2025	15/04/2025	16/04/2025	17/04/2025	18/04/2025	19/04/2025	20/04/2025
	CHIỀU						Dược liệu_TH_CĐD24D1_CĐD24E1 6->10 (L.N.H Phương-P.TVDL2) Dược liệu_TH_CĐD24D1_CĐD24E1 6->10 (T.H Diệu-P.TVDL2)	
	Lớp học: Cao đẳng Dược 24E1 (CĐD24E1)							
	SÁNG						Hóa dược_LT_CĐD24D1_CĐD24E 1 1->5 (N.N Hiếu-Phòng C22).	Dược liệu_TH_CĐD24D1_CĐD24E1 1->5 (T.H Diệu-P.TVDL2).
	CHIỀU						Dược liệu_TH_CĐD24D1_CĐD24E1 6->10 (T.H Diệu-P.TVDL2)	Bệnh học cơ sở_CĐD24E1 6->10 (P.Q Định-Phòng A31)
Lớp học: Cao đẳng Hộ sinh 23A1 (CĐHS23A1)								
	SÁNG	CSTD5T_CĐHS23A1 1->5 (N.T.M Quang-Phòng A32).	CSTD5T_CĐHS23A1 1->5 (N.T.M Quang-Phòng A32).			CSTD5T_CĐHS23A1 1->5 (N.T.M Quang-Phòng A32).		
	CHIỀU		YHCT_CĐHS23A1 6->10 (P.T Tuân-Phòng C14)		YHCT_CĐHS23A1 6->10 (P.T Tuân-Phòng C14)			
Lớp học: Cao đẳng Y sĩ đa khoa 24B1 (CDYSĐK24B1)								

BUỔI	THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU	THỨ BẢY	CHỦ NHẬT
	14/04/2025	15/04/2025	16/04/2025	17/04/2025	18/04/2025	19/04/2025	20/04/2025
CHIỀU						13h45 thi_Dinh dưỡng_CĐYSDK 24B1 B2 B3 6->6 (Phòng thi-Phòng Lab 1) 16h thi_Y đức - Giáo dục sức khỏe_CĐYSDK24B1B2B3 9->9 (Phòng thi-Phòng Lab 1)	Kỹ năng THLS_CĐYSDK24B1_N1 6->10 (L.M Đức-Phòng skill lab 1) Kỹ năng THLS_CĐYSDK24B1_N2 6->10 (N.T Khanh-Phòng skill lab 2) Kỹ năng THLS_CĐYSDK24B1_N3 6->10 (N.T.B Yến-P.TT Sản 1) Kỹ năng THLS_CĐYSDK24B1D1_N4 6->10 (N.T Sang-P.TT Sản 2)
TỐI		Bệnh học sản phụ khoa_CĐYSDK 24B1 B2 B3 B4 B5_ CĐYSDK 24C1 11->15 (N.T Sang-T.03)		Bệnh học sản phụ khoa_CĐYSDK 24B1 B2 B3 B4 B5_ CĐYSDK 24C1 11->15 (N.T Sang-T.01)			
Lớp học: Cao đẳng Y sĩ đa khoa 24B2 (CĐYSDK24B2)							
SÁNG						7h30 thi_Kỹ năng THLS_CĐYSDK24C1B2_N2 1->1 (Phòng thi-Phòng skill lab 1).	9h thi_Giải phẫu_CĐYSDK24B2_B3_B4_B5_CĐYSDK24C1_C2_C4_CĐYSDK 24D1 3->3 (Phòng thi-Phòng Lab 1).
CHIỀU						13h45 thi_Dinh dưỡng_CĐYSDK 24B1 B2 B3 6->6 (Phòng thi-Phòng Lab 1) 16h thi_Y đức - Giáo dục sức khỏe_CĐYSDK24B1B2B3 9->9 (Phòng thi-Phòng Lab 1)	
TỐI		Bệnh học sản phụ khoa_CĐYSDK 24B1 B2 B3 B4 B5_ CĐYSDK 24C1 11->15 (N.T Sang-T.03)		Bệnh học sản phụ khoa_CĐYSDK 24B1 B2 B3 B4 B5_ CĐYSDK 24C1 11->15 (N.T Sang-T.01)	16h thi_Thực tập KTĐD_CĐYSDK 24B2B3B4B1 11->11 (Phòng thi-BVDK TTTG)		

BUỔI	THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU	THỨ BẢY	CHỦ NHẬT
	14/04/2025	15/04/2025	16/04/2025	17/04/2025	18/04/2025	19/04/2025	20/04/2025
Lớp học: Cao đẳng Y sĩ đa khoa 24B3 (CDYSĐK24B3)							
SÁNG							9h thi_Giải phẫu_CDYSĐK24B2_B3_B4_B5_CDYSĐK24C1_C2_C4_CDYSĐK24D1 3->3 (Phòng thi-Phòng Lab 1).
CHIỀU						13h45 thi_Dinh dưỡng_CDYSĐK 24B1 B2 B3 6->6 (Phòng thi-Phòng Lab 1) 16h thi_Y đức - Giáo dục sức khỏe_CDYSĐK24B1B2B3 9->9 (Phòng thi-Phòng Lab 1)	Kỹ năng THLS_CDYSĐK24B3B4 6->10 (N.V Ngoan-P.YHCT-Dược)
TỐI		Bệnh học sản phụ khoa_CDYSĐK 24B1 B2 B3 B4 B5_ CDYSĐK 24C1 11->15 (N.T Sang-T.03)		Bệnh học sản phụ khoa_CDYSĐK 24B1 B2 B3 B4 B5_ CDYSĐK 24C1 11->15 (N.T Sang-T.01)	16h thi_Thực tập KTĐD_CDYSĐK 24B2B3B4B1 11->11 (Phòng thi-BVĐK TTTG)		
Lớp học: Cao đẳng Y sĩ đa khoa 24B4 (CDYSĐK24B4)							
SÁNG							9h thi_Giải phẫu_CDYSĐK24B2_B3_B4_B5_CDYSĐK24C1_C2_C4_CDYSĐK24D1 3->3 (Phòng thi-Phòng Lab 1).
CHIỀU						14h30 thi_Dinh dưỡng_CDYSĐK24B4_CDYSĐK24C1C2_CDYSĐK24D1 7->7 (Phòng thi-Phòng Lab 1) 15h15 thi_Kiểm soát nhiễm khuẩn_CDYSĐK24B4_CDYSĐK24C2_C3_CDYSĐK24D1 8->8 (Phòng thi-Phòng Lab 1)	Kỹ năng THLS_CDYSĐK24B3B4 6->10 (N.V Ngoan-P.YHCT-Dược)

BUỔI		THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU	THỨ BẢY	CHỦ NHẬT
		14/04/2025	15/04/2025	16/04/2025	17/04/2025	18/04/2025	19/04/2025	20/04/2025
	TỐI		Bệnh học sản phụ khoa_CĐYSDK 24B1 B2 B3 B4 B5_ CĐYSDK 24C1 11->15 (N.T Sang-T.03)		Bệnh học sản phụ khoa_CĐYSDK 24B1 B2 B3 B4 B5_ CĐYSDK 24C1 11->15 (N.T Sang-T.01)	16h thi_Thực tập KTĐD_CĐYSDK 24B2B3B4B1 11->11 (Phòng thi-BVĐK TTTG)		
Lớp học: Cao đẳng Y sĩ đa khoa 24B5 (CĐYSDK24B5)								
	SÁNG						Kỹ năng THLS_CĐYSDK24B5 1->5 (N.V Ngoan-P.YHCT-Dược).	7h30 thi_Bệnh học ngoại khoa_CĐYSDK24B5 1->1 (Phòng thi-Phòng Lab 1). 8h15 thi_Bệnh học truyền nhiễm_CĐYSDK24B5 2->2 (Phòng thi-Phòng Lab 1). 9h thi_Giải phẫu_CĐYSDK24B2_B3_B4_B5 _CĐYSDK24C1_C2_C4_CĐYSDK 24D1 3->3 (Phòng thi-Phòng Lab 1).
	CHIỀU						Kỹ năng THLS_CĐYSDK24B5 6->10 (P.B Đào-Phòng skill lab 1)	
	TỐI		Bệnh học sản phụ khoa_CĐYSDK 24B1 B2 B3 B4 B5_ CĐYSDK 24C1 11->15 (N.T Sang-T.03)	CSSK ban đầu_CĐYSDK24B5_CĐYSDK 24C1C3_CĐYSDK24D1 11->15 (N.Q Nam-T.02)	Bệnh học sản phụ khoa_CĐYSDK 24B1 B2 B3 B4 B5_ CĐYSDK 24C1 11->15 (N.T Sang-T.01)	CSSK ban đầu_CĐYSDK24B5_CĐYSDK 24C1C3_CĐYSDK24D1 11->15 (N.Q Nam-T.03)		
Lớp học: Cao đẳng Y sĩ đa khoa 24C1 (CĐYSDK24C1)								
	SÁNG						7h30 thi_Kỹ năng THLS_CĐYSDK24C1B2_N2 1->1 (Phòng thi-Phòng skill lab 1). 9h45 thi_Kỹ năng THLS_CĐYSDK24C1_N1 4->4 (Phòng thi-P.TT Sản 2).	9h thi_Giải phẫu_CĐYSDK24B2_B3_B4_B5 _CĐYSDK24C1_C2_C4_CĐYSDK 24D1 3->3 (Phòng thi-Phòng Lab 1).

BUỔI	THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU	THỨ BẢY	CHỦ NHẬT
	14/04/2025	15/04/2025	16/04/2025	17/04/2025	18/04/2025	19/04/2025	20/04/2025
CHIỀU						14h30 thi_Dinh dưỡng_CĐYSĐK24B4_CĐYSĐK24C1C2_CĐYSĐK24D1 7->7 (Phòng thi-Phòng Lab 1)	
TỐI		Bệnh học sản phụ khoa_CĐYSĐK 24B1 B2 B3 B4 B5_CĐYSĐK 24C1 11->15 (N.T Sang-T.03)	CSSK ban đầu_CĐYSĐK24B5_CĐYSĐK 24C1C3_CĐYSĐK24D1 11->15 (N.Q Nam-T.02)	Bệnh học sản phụ khoa_CĐYSĐK 24B1 B2 B3 B4 B5_CĐYSĐK 24C1 11->15 (N.T Sang-T.01)	CSSK ban đầu_CĐYSĐK24B5_CĐYSĐK 24C1C3_CĐYSĐK24D1 11->15 (N.Q Nam-T.03)		
Lớp học: Cao đẳng Y sĩ đa khoa 24C2 (CĐYSĐK24C2)							
SÁNG						8h15 thi_Kỹ năng THLS_CĐYSĐK24C2C4 3->3 (Phòng thi-P.TT Sản 1).	9h thi_Giải phẫu_CĐYSĐK24B2_B3_B4_B5_CĐYSĐK24C1_C2_C4_CĐYSĐK 24D1 3->3 (Phòng thi-Phòng Lab 1).
CHIỀU						14h30 thi_Dinh dưỡng_CĐYSĐK24B4_CĐYSĐK24C1C2_CĐYSĐK24D1 7->7 (Phòng thi-Phòng Lab 1) 15h15 thi_Kiểm soát nhiễm khuẩn_CĐYSĐK24B4_CĐYSĐK24C2_C3_CĐYSĐK24D1 8->8 (Phòng thi-Phòng Lab 1)	
TỐI	Tiếng Anh_LT_CĐYSĐK24C2_CĐYSĐK24D1 11->11 (T.T.N Lê-T.02) Tiếng Anh_TH_CĐYSĐK24C2_CĐYSĐK24D1 12->15 (T.T.N Lê-T.02)	Kỹ năng THLS_CĐYSĐK24C2C4 11->15 (N.T Khanh-P.TT Sản 1)		Tiếng Anh_LT_CĐYSĐK24C2_CĐYSĐK24D1 11->12 (T.T.N Lê-T.02) Tiếng Anh_TH_CĐYSĐK24C2_CĐYSĐK24D1 13->15 (T.T.N Lê-T.02)			16h thi_Thực tập KTĐD_CĐYSĐK24C2C3C4D1 11->11 (Phòng thi-BVĐK TTTG)
Lớp học: Cao đẳng Y sĩ đa khoa 24C3 (CĐYSĐK24C3)							
SÁNG						Lâm sàng_Y học cổ truyền_CĐYSĐK 24C3 1->4 (P.T Tuân-BV K120).	Lâm sàng_Y học cổ truyền_CĐYSĐK 24C3 1->4 (P.T Tuân-BV K120).

BUỔI	THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU	THỨ BẢY	CHỦ NHẬT
	14/04/2025	15/04/2025	16/04/2025	17/04/2025	18/04/2025	19/04/2025	20/04/2025
CHIỀU						15h15 thi_Kiểm soát nhiễm khuẩn_CĐYSĐK24B4_CĐYSĐK24C2_C3_CĐYSĐK24D1 8->8 (Phòng thi-Phòng Lab 1)	Lâm sàng_Y học cổ truyền_CĐYSĐK 24C3 6->9 (P.T Tuân-BV K120)
TỐI	Y học cổ truyền_LT_CĐYSĐK 24C3 11->15 (P.T Tuân-Phòng C14)	QL TCYT - NCKH_CĐYSĐK24C3 11->15 (N.Q Nam-T.02)	CSSK ban đầu_CĐYSĐK24B5_CĐYSĐK 24C1C3_CĐYSĐK24D1 11->15 (N.Q Nam-T.02)	Y học cổ truyền_LT_CĐYSĐK 24C3 11->15 (P.T Tuân-Phòng C14)	CSSK ban đầu_CĐYSĐK24B5_CĐYSĐK 24C1C3_CĐYSĐK24D1 11->15 (N.Q Nam-T.03)	QL TCYT - NCKH_CĐYSĐK24C3 11->15 (N.Q Nam-T.02)	16h thi_Thực tập KTĐD_CĐYSĐK24C2C3C4D1 11->11 (Phòng thi-BVĐK TTTG)
Lớp học: Cao đẳng Y sĩ đa khoa 24C4 (CĐYSĐK24C4)							
SÁNG						8h15 thi_Kỹ năng THLS_CĐYSĐK24C2C4 3->3 (Phòng thi-P.TT Sản 1).	9h thi_Giải phẫu_CĐYSĐK24B2_B3_B4_B5_CĐYSĐK24C1_C2_C4_CĐYSĐK 24D1 3->3 (Phòng thi-Phòng Lab 1).
TỐI		Kỹ năng THLS_CĐYSĐK24C2C4 11->15 (N.T Khanh-P.TT Sản 1)					16h thi_Thực tập KTĐD_CĐYSĐK24C2C3C4D1 11->11 (Phòng thi-BVĐK TTTG)
Lớp học: Cao đẳng Y sĩ đa khoa 24D1 (CĐYSĐK24D1)							
SÁNG							9h thi_Giải phẫu_CĐYSĐK24B2_B3_B4_B5_CĐYSĐK24C1_C2_C4_CĐYSĐK 24D1 3->3 (Phòng thi-Phòng Lab 1).
CHIỀU						14h30 thi_Dinh dưỡng_CĐYSĐK24B4_CĐYSĐK24C1C2_CĐYSĐK24D1 7->7 (Phòng thi-Phòng Lab 1) 15h15 thi_Kiểm soát nhiễm khuẩn_CĐYSĐK24B4_CĐYSĐK24C2_C3_CĐYSĐK24D1 8->8 (Phòng thi-Phòng Lab 1)	Kỹ năng THLS_CĐYSĐK24B1D1_N4 6->10 (N.T Sang-P.TT Sản 2)

BUỔI	THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU	THỨ BẢY	CHỦ NHẬT
	14/04/2025	15/04/2025	16/04/2025	17/04/2025	18/04/2025	19/04/2025	20/04/2025
TỐI	Tiếng Anh_LT_CĐYSĐK24C2_CĐY SĐK24D1 11->11 (T.T.N Lê-T.02) Tiếng Anh_TH_CĐYSĐK24C2_CĐY SĐK24D1 12->15 (T.T.N Lê-T.02)		CSSK ban đầu_CĐYSĐK24B5_CĐYSĐK 24C1C3_CĐYSĐK24D1 11->15 (N.Q Nam-T.02)	Tiếng Anh_LT_CĐYSĐK24C2_CĐYS ĐK24D1 11->12 (T.T.N Lê-T.02) Tiếng Anh_TH_CĐYSĐK24C2_CĐY SĐK24D1 13->15 (T.T.N Lê-T.02)	CSSK ban đầu_CĐYSĐK24B5_CĐYSĐK 24C1C3_CĐYSĐK24D1 11->15 (N.Q Nam-T.03)		16h thi_Thực tập KTĐD_CĐYSĐK24C2C3C4D1 11->11 (Phòng thi-BVĐK TTTG)
Lớp học: Trung cấp Y sĩ đa khoa 23A1 (YS23A1)							
SÁNG	Lâm sàng_SKSS_YS23A1 1->4 (N.T Sang-BV Phụ sản TG). Lâm sàng_SKSS_YS23A1 1->4 (C.T.H Oanh-BV Phụ sản TG).	Lâm sàng_SKSS_YS23A1 1->4 (N.T Sang-BV Phụ sản TG). Lâm sàng_SKSS_YS23A1 1->4 (C.T.H Oanh-BV Phụ sản TG).	Lâm sàng_SKSS_YS23A1 1->4 (N.T Sang-BV Phụ sản TG). Lâm sàng_SKSS_YS23A1 1->4 (C.T.H Oanh-BV Phụ sản TG).	Lâm sàng_SKSS_YS23A1 1->4 (N.T Sang-BV Phụ sản TG). Lâm sàng_SKSS_YS23A1 1->4 (C.T.H Oanh-BV Phụ sản TG).	Lâm sàng_SKSS_YS23A1 1->4 (N.T Sang-BV Phụ sản TG). Lâm sàng_SKSS_YS23A1 1->4 (C.T.H Oanh-BV Phụ sản TG).	Lâm sàng_SKSS_YS23A1 1->4 (N.N Thanh-BV Phụ sản TG).	Lâm sàng_SKSS_YS23A1 1->4 (N.N Thanh-BV Phụ sản TG).
CHIỀU	SKSS_YS23A1 6->10 (N.T Sang-Phòng A32)			SKSS_YS23A1 6->10 (N.T Sang-Phòng A32)		Lâm sàng_SKSS_YS23A1 6->6 (N.N Thanh-BV Phụ sản TG)	
Lớp học: Trung cấp Y sĩ đa khoa 23D1 (YS23D1)							
SÁNG						Thực tập cộng đồng_TTCD_YS23D1 đi từ ngày 13/4/2025 đến ngày 10/5/2025 1->1 (Thực tập cộng đồng-Trung tâm Y Tế).	

Thời gian học : - Sáng: Bắt đầu từ 07 giờ 00
 - Chiều: Bắt đầu từ 13 giờ 30

Tiền Giang, ngày tháng năm 2025

PHÒNG ĐT-NCKH

HIỆU TRƯỞNG